



Số: 03 /CT-UBND

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 02 năm 2020

CHỈ THỊ

Về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020

Thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2019 trong bối cảnh tình hình thế giới, kinh tế trong nước nói chung và của tỉnh nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực, toàn diện; tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh tăng 7,4% so với cùng kỳ; lượng khách du lịch đến Khánh Hòa tăng, dẫn đến doanh thu du lịch tăng 24,2%. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn những khó khăn như hoạt động chuyển nhượng, giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu chững lại; tình hình sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân vẫn chưa khôi phục hoàn toàn do ảnh hưởng của cơn bão số 8 và số 9 năm 2018 gây ra; tình hình thời tiết và dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona (nCoV) diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng tình hình thu ngân sách nhà nước năm 2019 và nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Song dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt với những giải pháp đồng bộ của UBND tỉnh, sự phấn đấu của toàn hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, vì vậy, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2019 tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2018; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 7%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 12,2%; doanh thu du lịch tăng 24,2%. Kết thúc năm 2019, thu NSNN toàn tỉnh đạt 19.130 tỷ đồng, vượt 13,9% dự toán và bằng 87,6% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 3.370 tỷ đồng, vượt gấp 2,98 lần dự toán và bằng 49,5% so với năm 2018; thu nội địa đạt 15.760 tỷ đồng, vượt 0,6% dự toán, tăng 4,8% so với năm 2018.

Bước vào năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, làm cơ sở để xây dựng dự toán NSNN thời kỳ ổn định ngân sách 2021-2025. Bên cạnh đó, năm 2020 còn là năm tổ chức nhiều sự kiện, kỷ niệm những ngày lễ lớn như: 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 75 năm thành lập nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 90 năm ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tổ chức các sự kiện năm Việt Nam là chủ tịch ASEAN; tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Dự báo tình hình trong tỉnh có những chuyển biến tích cực; tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh,... diễn biến phức tạp, dự kiến có tác động bất lợi đến sự phát triển kinh tế - xã hội và việc thực hiện các nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh Khánh Hòa. Do đó để hoàn thành vượt mức nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2020 và chỉ tiêu kế hoạch Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVII đã đề ra, đòi hỏi các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp phải quyết tâm, nỗ



lực, phấn đấu, tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020 của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020; Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 9 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2020; Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24/12/2019 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Bên cạnh đó, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương, đơn vị mình tổ chức xây dựng các giải pháp cụ thể để triển khai nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2020, trong đó cần tập trung một số nhiệm vụ như sau:

1. Tổ chức quản lý thu ngân sách nhà nước:

a) Tiếp tục triển khai chương trình hành động theo các Nghị quyết của Chính phủ: số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 và Nghị quyết số 35/2016/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh; tập trung triển khai thực hiện tốt tuyên truyền, phổ biến và tổ chức hướng dẫn thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách thuế mới ban hành. Bên cạnh đó, cần tăng cường quảng bá, khuyến khích tiêu dùng sản phẩm nội địa để khuyến khích hoạt động sản xuất kinh doanh trong tỉnh cũng như cả nước góp phần tăng thu ngân sách.

b) Thực hiện nghiêm Chi thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; tăng cường công tác quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế để giảm nợ đọng ngành thuế quản lý theo Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt nộp chậm, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai minh bạch, đúng đối tượng, thẩm quyền và hồ sơ, thủ tục theo quy định.

c) Cơ quan Thuế, Hải quan:

- Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực, từng sắc thuế và có phương án chỉ đạo, điều hành kịp thời, dự báo thu hàng tháng, hàng quý sát với thực tế phát sinh. Chủ động rà soát, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả, đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN đã được Chính phủ và HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10/12/2019. Kiến nghị với UBND tỉnh tiếp tục tăng

cường hoạt động của Ban chỉ đạo thu hồi nợ thuế các cấp, chỉ đạo các ngành, các cấp cùng phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong công tác quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách.

- Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát kê khai thuế của người nộp thuế ngay từ đầu năm, tập trung kiểm tra các tờ khai có dấu hiệu rủi ro, những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế, rà soát tình hình tạm nộp thuế TNDN và lợi nhuận còn lại của năm 2019 và các quý trong năm 2020 để chủ động đôn đốc doanh nghiệp nộp sát với thực tế phát sinh của hoạt động kinh doanh, kiên quyết xử phạt đối với các trường hợp vi phạm quy định về kê khai thuế, thực hiện ấn định thuế đối với người nộp thuế vi phạm pháp luật về thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý Thuế. Bên cạnh đó thực hiện đăng tải thông tin về tình hình nợ thuế của các doanh nghiệp trên các phương tiện truyền thông để đảm bảo tính công bằng trong công tác nộp thuế và đề các cơ quan liên quan nghiên cứu tham khảo thông tin, xử lý các vấn đề liên quan đến chức năng và nhiệm vụ đơn vị mình.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn đầy đủ, kịp thời các chính sách thuế mới ban hành; đẩy mạnh công tác kê khai nộp thuế và hoàn thuế điện tử, thực hiện hoá đơn điện tử. Phối hợp với các Ngân hàng thương mại để tạo sự thuận lợi trong công tác thu thuế của các đối tượng nộp thuế.

- Cục Thuế tỉnh cần phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát các dự án đã được Nhà nước giao đất và cho thuê đất, kịp thời thực hiện ghi thu, ghi chi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định để giảm số nợ thuế phát sinh. Phấn đấu kết thúc năm 2020, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% tổng thu NSNN.

- Quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế giá trị gia tăng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2020; đồng thời tạo điều kiện cho người nộp thuế; thực hiện kiểm tra trước và sau hoàn thuế theo quy định của pháp luật và mức độ rủi ro; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước. Thực hiện rà soát các dự án hết thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế; các giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản để triển khai thu đúng, thu đủ và kịp thời. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, phối hợp với cơ quan tài nguyên và môi trường hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai để xác định nghĩa vụ tài chính và đôn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về chương trình cải cách tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 – 2020; các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển Chính phủ điện tử theo các Nghị quyết của Chính phủ số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019, số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015. Tiếp tục mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin; mở

rộng phạm vi hoàn thuế điện tử; mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử; đẩy mạnh phối hợp thu qua hệ thống ngân hàng; tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương:

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chấp hành nghiêm kỷ luật tài chính – ngân sách nhà nước, tăng cường chỉ đạo kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý ngân sách nhà nước; trong năm chủ động rà soát các nhiệm vụ chi được giao dự toán nhưng chưa sử dụng để bố trí các nhiệm vụ chi phát sinh trong năm, hạn chế đề nghị bổ sung ngoài dự toán. Đến ngày 30/6/2020, những khoản chi thường xuyên đã có trong dự toán nhưng chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, chưa phê duyệt dự toán, chưa phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì kiên quyết cắt giảm để bổ sung dự phòng ngân sách, trừ trường hợp đặc biệt được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

- Thực hiện việc rà soát, đối chiếu giữa số đối tượng được giao dự toán với số đối tượng thực tế, báo cáo, đề xuất cơ quan tài chính các cấp để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyên nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

- Đối với nhu cầu bổ sung ngoài dự toán năm 2020, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh tổng hợp nhu cầu bổ sung gửi cơ quan tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh theo 02 đợt: đợt 01 vào tháng 05/2020 và đợt 02 vào tháng 10/2020 (trừ những trường hợp cấp bách, cấp thiết không thể trì hoãn). Riêng đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện một số nội dung như sau:

+ Đối với số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh năm 2019, chỉ đạo rà soát, xác định số thừa, thiếu so với nhiệm vụ chi, thực hiện việc chuyển nguồn theo quy định của Luật NSNN hoặc nộp trả ngân sách cấp tỉnh nếu hết nhiệm vụ chi.

+ Căn cứ khả năng nguồn thu và nhiệm vụ chi theo dự toán đã giao, hàng quý xây dựng phương án điều hành ngân sách gửi Kho bạc Nhà nước cùng cấp. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị hoàn trả các khoản tạm ứng, ứng trước dự toán đúng thời gian quy định.

+ Đối với số bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu năm 2020, đề nghị sử dụng đúng mục tiêu theo quy định, không được sử dụng vào mục đích khác. Chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách theo quy định tại Khoản 2, Điều 10, Luật NSNN trong đó sử dụng 50% nguồn dự phòng để chi an sinh xã hội theo Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ, 50% còn lại thực hiện chi phòng chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, an ninh quốc phòng và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định.

+ Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau, các nội dung chuyển nguồn sang năm sau thực hiện theo quy định tại Điều 43 của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

+ Chủ động sử dụng nguồn dự toán được giao năm 2020 để đảm bảo các chính sách, chế độ cho các đối tượng là Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã, Công an viên và người hoạt động không chuyên trách dôi dư so với Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh trong thời gian chờ sắp xếp vị trí hoặc giải quyết cho thôi việc. Sau khi các địa phương đã hoàn tất việc sắp xếp bộ máy theo số lượng, chức danh quy định, phần dự toán còn lại (*sau khi chi trả các chế độ, chính sách cho các đối tượng trong thời gian chờ sắp xếp vị trí hoặc giải quyết cho thôi việc*) được sử dụng để hỗ trợ thôi việc cho các đối tượng theo mức chi được HĐND tỉnh thông qua.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015-2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 – 2021, nguồn kinh phí ngân sách nhà nước tiết kiệm được do giảm chi được sử dụng như sau:

- 50% bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương để thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm do tăng mức lương cơ sở trong từng lĩnh vực hành chính và các lĩnh vực có đơn vị sự nghiệp;

- 50% còn lại thực hiện chi trả các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng.

c) Từ ngày 01/7/2020, thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 1,6 triệu đồng/tháng. Vì vậy, các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương hiện có để thực hiện. Đối với các địa phương tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn tiền lương trong năm 2020, gồm:

- 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2019 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết; không kể tăng thu các khoản sau: thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có

thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham qua các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) được cấp có thẩm quyền giao;

- 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán năm 2020 so với dự toán năm 2019 (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) được cấp có thẩm quyền giao;

- 50% kinh phí ngân sách địa phương từ giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 chưa sử dụng hết chuyển sang;

- 10% tiết kiệm chi thường xuyên (không kể các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2020 đã được cấp có thẩm quyền giao;

- Tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2020 phải trích để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35% số thu được để lại theo chế độ năm 2020 để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

Sau khi cân đối nguồn thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở, các địa phương chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để thực hiện các chính sách, chế độ an sinh xã hội năm 2020 để giảm trừ tương ứng kinh phí ngân sách cấp tỉnh bổ sung.

d) Kinh phí đánh giá quy hoạch tiếp tục được bố trí dự toán kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Quy hoạch; đồng thời sử dụng nguồn vốn kinh phí chi thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế) để thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 13/9/2019 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2019.

e) Kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN, phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi để giảm bội chi NSNN.

f) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII); gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã đề ra.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Rà soát, đánh giá lại kế hoạch đầu tư công trung hạn, kiến nghị điều chỉnh trong phạm vi tổng mức kế hoạch đã được phê duyệt cho phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Năm 2020 là năm cuối của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020, do đó cần bố trí đủ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020 để thanh toán nợ xây dựng cơ bản còn lại chưa thanh toán, vốn cho 02 chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, vốn cho các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2020; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ, đến 30/9/2020 chưa thực hiện giải ngân, kịp thời tham mưu điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2020 nhưng chưa được bố trí đủ vốn. Phối hợp với Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước để bố trí vốn thu hồi các khoản tạm ứng, ứng trước dự toán.

- Bên cạnh đó cần ưu tiên bố trí nguồn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp; triển khai các giải pháp thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh tại các khu, cụm công nghiệp để góp phần tạo nguồn thu mới và ổn định.

4. Kho bạc Nhà nước các cấp:

Tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách, đảm bảo mọi khoản chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do cấp có thẩm quyền ban hành. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư và nhà thầu được tạm ứng, thanh toán khối lượng hoàn thành đúng với quy định. Đôn đốc các chủ đầu tư và nhà thầu khẩn trương thanh toán khối lượng đã được tạm ứng, nhằm hạn chế chi chuyển nguồn tạm ứng vốn đầu tư sang năm sau. Trên cơ sở khối lượng thực hiện của dự án, công trình, Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm trong việc giải ngân, thanh toán vốn cho các chủ đầu tư. Chủ động lập kế hoạch nguồn vốn, kế hoạch chi trả, thanh toán đảm bảo đầy đủ, kịp thời yêu cầu nhiệm vụ chi theo phương án điều hành ngân sách hàng quý của cơ quan tài chính cùng cấp; ưu tiên nguồn vốn chi cho các khoản thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp, trợ cấp xã hội,...) và các khoản chi cho công tác an sinh xã hội. Đối với những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng công việc căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách.

5. Cơ quan tài chính:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; chủ động tham mưu UBND các cấp tổ chức điều hành ngân sách năm 2020 theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, sử dụng nguồn tăng thu dự toán để bố trí các nhiệm vụ chi phát sinh trong năm và điều chỉnh các nhiệm vụ chi được giao đầu năm nhưng chưa chi để bố trí các nhiệm vụ chi mới phát sinh nhằm giảm áp lực cho ngân sách cấp trên, ưu tiên bố trí kinh phí để tổ chức Đại hội đảng các cấp, các hoạt động năm Việt Nam làm Chủ tịch ASEAN, kỷ niệm các ngày lễ lớn. Trên cơ sở thu ngân sách nhà nước 6 tháng, 9 tháng Sở Tài chính chủ động tham mưu UBND tỉnh bổ sung nguồn tăng thêm ngoài dự toán để đảm bảo cân đối các nhiệm vụ chi chưa được dự toán đầu năm theo thứ tự ưu tiên như sau: Các chính sách an sinh xã hội; chi phòng chống thiên tai, dịch bệnh; các chế độ, chính sách đã được Trung ương và HĐND tỉnh thông qua và các nhiệm vụ cấp bách khác không thể trì hoãn; tham mưu UBND tỉnh tăng cường thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp nhằm bổ sung nguồn thực hiện các nhiệm vụ chi chưa được dự toán.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị lập các Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về kê khai giá, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết đối với các đơn vị kinh doanh vận tải tuyến cố định, dịch vụ lưu trú du lịch trong các dịp lễ, Tết, trên cơ sở đó xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định, không cho điều chỉnh tăng giá bất hợp lý; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến về giá để tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp; công khai thông tin về giá, điều hành giá để tạo sự đồng thuận trong xã hội.

- Trong năm 2020, tổ chức rà soát, đánh giá các nguồn thu tại địa phương; khảo sát đánh giá phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi theo Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND, định mức phân bổ chi thường xuyên theo Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố. Thực hiện tổng hợp và đề xuất phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức phân bổ chi thường xuyên giai đoạn 2021 – 2025, làm cơ sở để làm việc với Bộ Tài chính.

- Sở Tài chính phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Bên cạnh đó, trên cơ sở mức thu đã được UBND tỉnh phê duyệt, thực hiện thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa phát sinh từ năm 2019 trở về trước.

6. Các chủ đầu tư:

Có trách nhiệm đảm bảo tiến độ giải ngân của dự án, trường hợp tỷ lệ giải ngân so với dự toán thấp, đến ngày 30/9/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tham mưu UBND tỉnh thực hiện cắt, giảm kinh phí để bố trí cho dự án khác.

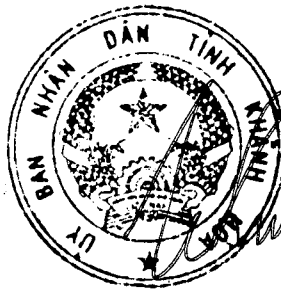
Nhận được Chỉ thị này, yêu cầu các Giám đốc Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; thường xuyên báo cáo kết quả và những khó khăn, vướng mắc gửi về Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét giải quyết ./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục thuế, Cục Hải quan, KBNN tỉnh;
- NHNN tỉnh;
- Báo Khánh Hòa, Đài PT - TH tỉnh;
- TT Công báo KH, TT Công Thông tin điện tử Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: XDND, VX, TH, NC, QTTV;
- Lưu: VT, HB, HN, HLe. 25

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

